

Số hiệu 99

NAISSANCE

Sanh



(1)
Pour extrait conforme
Baillio de 19 Baot 1943 Vu.
Chánh - lức - lữ
Hàng báo

Nom et prénoms de l'enfant	Thân - minh - Trang
Tên, họ dựa con nít	con trai
Son sexe	
Nam, nữ	
Date de naissance	Le 11 - 2 - 1927
Sanh ngày năp	
Lieu de naissance	Nhà - thưng
Sanh tại chỗ năp	
Nom et prénoms de son père (pour les enfants des hors mariage, le nom de la mère devra seul être indiqué)	Thân - văn - Hê
Lên, họ cha (con sinh không phép cưới kê tên họ mẹ năp thôi)	
Sa profession	Lâm ruộng
Cha làm nghề gì	
Son domicile	Phong Thành
Nhà cửa ở dân	
Nom et prénoms de sa mère	Trần - thị - Diệc
Tên, họ mẹ	
Sa profession	Lâm ruộng
Mẹ làm nghề gì	
Son domicile	Phong Thành
Nhà cửa ở dân	
Son rang de le une mariée	Vợ - chđinh
Vợ chđinh hay là vợ thứ	
Nom et prénoms du déclarant	Lê - thị - Quyên
Tên, họ người kê	
Son âge	58 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Lâm ruộng
Làm nghề gì	
Son domicile	Bầu an
Nhà cửa ở dân	
Nom et prénoms du 1er témoin	Trương - thị - Thôn
Tên, họ người chứng thứ nhất	
Son âge	43 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Lâm ruộng
Làm nghề gì	
Son domicile	Bầu an
Nhà cửa ở dân	
Nom et prénoms du 2e témoin	Nguyễn - thị - Sen
Tên, họ người chứng thứ nhì	
Son âge	35 ans
Mấy tuổi	
Sa profession	Lâm ruộng
Làm nghề gì	
Son domicile	Bầu - an
Nhà cửa ở dân	

(1) Marge réservée pour la mention, en résumé, des jugements rectificatifs des actes de l'état civil.

(2) Là chđra đê mà lưc biên án toà chỉ giấ khai sanh lại.

A Baillio

lo ngày 12 - 2 - 1927

194

Le déclarant, Người khai,

L'officier de l'Etat civil, Chức việc coi bộ dđi,

Les témoins, Các người chđng,

POUR LÉGISLATION
SIGNATURES
LE 17/2/1927
CÉLÉRIE

Lê - thị - Quyên

Signé Dê

Trương - thị - Thôn

Nguyễn - thị - Sen



Vũ Tiên Dũng

INTAKE FORM

Name : NHAN MINH TRANG
Date + Place of birth : 11-2-1927 at Tân An, Cần Thơ.
Sex : Male
Marital status: Married
Address in VN : S10 Cư xá Bắc Hải, P.15, Q.10, Hochiminh City.
Political prisoner : Yes
From 15-6-1975 to 8-2--1988
Total time in reeducation camp : 12 years, 7 months, 25 days.
Place of reeducation camp :
1/ Long Thanh 2/ Thủ Đức (South Vietnam)
3/ Hà Tây - Hoà Lò (North Vietnam)
4/ Chí Hoà (South Vietnam).
Profession :
Education in US :
Vietnam Army Rank : Colonel (retired)
Vietnam Government position : Congressman.
Application for ODP : Yes. - IV number : 5872
- VEWL # 53836
Name of principal applicant (.PA.) : NHAN MINH TRANG
Number of dependents accompanying : 2
- PHAM THI HIEN, 1930, wife
- NGUYEN THI HONG YEN, 1964, Foster child from birth.
Mailing address in Vietnam : S.10 Cư Xá Bắc Hải, P.15, Quận 10, Hochiminh City, Vietnam.
Name and address of sponsor in US :

Additional Information :
- Birth certificate of : NHAN MINH TRANG, PHAM THI HIEN, NGUYEN THI HONG YEN.
- Marriage certificate of : NHAN MINH TRANG + PHAM THI HIEN
- Release certificate of NHAN MINH TRANG.
- Foster child certificate of NGUYEN THI HONG YEN
- Photographs 4x6 of : NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date : 7-20-1990

Name and signature :
NHAN MINH TRANG.



Saigon ngày 23/7/90

Chị Thê Thân,

Đầu 1989 sau khi ra trại, anh nhận mình.
TRUNG có nhà tôi gửi cha chị toàn bộ hồ sơ xin định
cư ở Hoa Kỳ, nhờ chị về hỏi báo thức. Nay đã có
đấy đủ LỜI. Hiện anh đang chờ Exit Permit và
cũng tôi và XÉT, TRUNG có lẽ nên chung 1 danh sách
H.O. Anh muốn hỏi anh chị em khác vì đến giờ này
hỏi chưa được đi đi đâu...
Anh TRẦN được 1 anh ở Hội VPPA báo tin, mà
hội thì ở Virginia, lời lệnh cho chị TRẦN đây còn chiến
bình. Do đó chị tôi đồng ý để anh chị về thời giúp
chuyển giúp hồ sơ này đến 1 hội từ thiện ở vùng bang
TEXAS, (Houston). Đi xin BẢO TRỢ, làm SPONSOR
giúp gia đình anh, để không bị mất thời gian chờ
đưa vào đất liền từ Transit camp. Về lại ở Houston
c. 150 thân thiện của mình cũng đỡ hội nhập, ít bị
nostalgia. Thủ tục xin Hội làm sponsor cũng tốn một
tít, nên chỉ còn nước nhờ Hội nhờ về chị giúp đỡ,
của anh TRẦN thôi, xin chị chuyển giúp với hảo ý.
Thời gian chờ từ Hội VN chuyển tới với tôi khoảng cuối
1990 (hoặc đầu 1991, đến mà chị tôi đang ở đó!)
Nên xin chị giúp sao để Rị trước cuối năm này. Khi
đến Transit camp hay từ đất liền thì có sponsor
cố lợi hơn.
Thân,
Chị tôi và Hội thật cảm ơn. Như

13.587
26.2.88

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số: 34 / LT

LỆNH THA

Tôi: NGUYỄN MINH ĐAM
Chức vụ: Phó Giám Đốc công an TP. HỒ CHÍ MINH
Căn cứ quyết định miễn tố số _____ / QĐ ngày _____ / _____ đối với bị can:
Căn cứ quyết định của Bộ Nội vụ số 926 ngày 23/12/1987
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:
Xét: Quá trình cải tạo của NHAN MINH TRANG

RA LỆNH THA:

Họ và tên: NHAN MINH TRANG - Bí danh: Minh
Sinh ngày: 1927
Sinh quán: _____
Trú quán: S 10 cư xá Chí Hòa, phường 25, quận 10.
Nghề nghiệp: Không
Bị bắt giam ngày: 15 / 6 / 1975 theo lệnh số _____
về tội: Đội Tả, Dân biểu Hạ Nghị Viện Ngụy.
Ông Giám. thị trại tạm giam T.30 Công an TP.HCM
thi hành khi nhận được lệnh này.

Đương sự khi về phải trình lệnh này với địa phương nơi cư trú.

PHÊ CHUẨN

Số _____
Ngày _____ tháng _____ năm 198 _____
Viện Trưởng VKSND. TP

Ngày 02 tháng 02 năm 1988
KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TP. HCM
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nhan minh Tr
Uan
10/4/80
NGUYỄN MINH ĐAM
Tư Giản Dũng



CAP 15 (10) Khai nhận
Khẩu Su' Co' đơn trình dìm
Ngày 09-2-88.

T.P.H. Minh h' ngày 09-2-88.

Quảng CAP 15 (10).



0

Quản lý các

stk. 674955.

slap. 6.4.88

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

NOV 13, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NHAN MINH TRANG	BORN	11 FEB 27	(IV	53872)
PHAM THI HIEN	BORN	2 APR 30	WIFE	
NGUYEN THI HONG YEN	BORN	1964	UNMARRIED ADOPTED DAUGHTER	

ADDRESS IN VIETNAM: S. 10 CU XA BAC HAI
P 15
2 10
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 53836

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY


DAVID C. PIERCE
COUNSELOR OF EMBASSY
REFUGEE MIGRATION AFFAIRS

ODP-I
07/83

0726364

VIỆT - NAM CỘNG - HOA
République du Việt-Nam

BỘ TƯ - PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHÂN
Service Judiciaire du Sud-Vietnam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ VINH - BÌNH

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Phước Hảo (Trà Vinh)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHÂN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1930
(Année)

SỐ HIỆU 29
(Acte N°)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Phạm thị Hiến,
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nữ
Sanh ngày nào (Date de naissance)	2 Avril 1930
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Phước Hảo
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Phạm quan Hòa
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phước Hảo
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Hồ thị Vẹn
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phước Hảo
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Chánh

Chúng tôi.
(Nous)

Chánh-án Toà
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

Vinh Bình, ngày 10 - 8 - 1968
CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)

ngày 196
CHÁNH - ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Giá tiền : 5\$00
(Coût)
Biên-lai số : 5581/10/KS
(Quittance N°)

Tây



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số H13/P2

Xã, Thị trấn Đông Hưng

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Thị xã, Quận Đông Hưng

Thành phố, Tỉnh Đông Hưng

GIẤY KHAI SINH

Số 2188

Quyền số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỌ VÀ TÊN	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG LIÊN</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>1964</u> (mười chín sáu mươi bốn)		
Nơi sinh	<u>ĐP. Đông Hưng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Đông Hưng</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG</u> <u>1936</u>	<u>NGUYỄN VĂN GIỚI</u> <u>1938</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Đã nghỉ hưu</u> <u>ĐP. Đông Hưng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Đông Hưng</u>	<u>Đã nghỉ hưu</u> <u>ĐP. Đông Hưng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Đông Hưng</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG</u> <u>1936</u> <u>ĐP. Đông Hưng, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Đông Hưng</u> <u>Đã nghỉ hưu</u>		



CHỨNG NHẬN BORN SAO

SAN SO LAI BOM THANH KHU THANH DUNG

TP. HỒ CHÍ MINH, QUẬN 10

UBND PHUONG 10 QUẬN 10

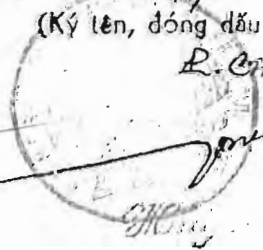
10/4/90

PHÓ CHỦ TỊCH

Đã ký, ngày 17 tháng 06 năm 1989

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

R. Cẩm Túch



Tư Liệu Tổng

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

1611
SỞ-THẨM
SAIGON.

Ngày 15 tháng 10 năm 19 65

Số: 937/ND

Án ~~XXXXXX~~ Khai-Sinh ~~XXXXXX~~ Phê-
Chuẩn Khế-Uớc lập con
Nuôi.Tòa Sơ-Thẩm SAIGON xử vụ việc
Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 15 tháng 10 năm 19 65
gồm có các ông:

Chánh-Án : NGUYỄN-VAN-XUÂN

Biện-Lý : TRẦN-ĐÌNH-HÒA

Lục-Sự : PHẠM-THỊ-NGỌC-ĐIỆP

Đã lên bản án như sau:

BẢN-ÁN

Chiếu theo đơn của NHAN MINH TRANG và PHẠM THỊ HIỀN
xin án thế-vì khai-sinh cho

BỞI CÁC LÊ ẤY :

~~XXXXXX~~ Phê-Chuẩn Khế-Uớc lập con nuôi tại Tòa Hòa-
Giải SAIGON ngày 25.08.1965.

Ghi nhận Ô. NHAN-MINH-TRANG sinh năm 1927 tại
Cần-Thơ và Bà. PHẠM-THỊ-HIỀN sinh năm 1930 tại Phước-
Hảo, Trầ-Vinh, Ung thuận nhận cháu: NGUYỄN - THỊ -
HỒNG - YẾN, sinh năm 1964 tại xã Phong-Thạnh, Quận Cầu
Kê, Tỉnh Vĩnh-Bình. con của Ô. NGUYỄN-VAN-HẢI và Bà.
NHAN-THỊ-GIỚI làm con nuôi, Ông Bà NHAN-MINH-TRANG và
PHẠM-THỊ-HIỀN có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu: NGUYỄN-
THỊ-HỒNG-YẾN đến tuổi trưởng thành.

Truyền công bố chủ văn Án này trên một tờ báo
được phép đăng những báo cáo pháp định./-

Đay ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sinh đương-niên

SAIGON 3,

và lược biên án này vào lệ ~~XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX~~ Nơi kê trên

giữ lại lưu-trữ công-văn

NƠI KÊ TRÊN,

và Phòng Lục-Sự Tòa Án Sở tại

Đay nguyên đơn chịu hết án phí.

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kê trên.

Ký tên: NGUYỄN-VAN-XUÂN, PHẠM-THỊ-NGỌC-ĐIỆP

Trước bạ tại SAIGON ngày

Quyền

Tờ

Số 531/H.

Tháo:

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

SAIGON, ngày 20 tháng 11 năm 19 65

K.T. CHÁNH LỤC-SỰ

CHÁNH-LỤC-SỰ

NGUYỄN-VAN-NAM



GIÁ TIỀN	
Con niêm	20800
Bảng lệ	5.00
Biên lai	0.50
Cộng chung	25450

VIỆT NAM CỘNG HÒA

TRÍCH LỤC

Tỉnh hay thành phố

Quận : Châu Thành

Xã : Phú Vinh

CHỨNG THƯ HÔN THỦ

(Năm 1.969)

Số hiệu : 32

L

Tên họ người chồng

Nghề nghiệp

Sinh ngày 11 tháng

tại

Cư sở tại

Tạm trú tại

Tên họ Cha chồng

Sống chết phải ghi rõ

Tên họ Mẹ chồng

Sống chết phải ghi rõ

Tên họ người vợ

Nghề nghiệp

Sinh ngày 2 tháng

tại

Cư sở tại

Tạm trú tại

Tên họ Cha vợ

Sống chết phải ghi rõ

Tên họ Mẹ vợ

Sống chết phải ghi rõ

- Ngày cưới

- Vợ chồng có khai hay không lập hôn ước /

Ngày / tháng / năm /

tại /

NHAN-MINH-TRANG

Sĩ-Quan Q.L.V.N.C.H.

2 năm 1.927

Tân-An (Cần-Thơ)

Phong-Thạnh Cầu-Kè (Vĩnh-Bình)

Phong-Thạnh Cầu-Kè

Nhan-văn-Khê (sống) 68 tuổi

Trần-thị-Tiết (sống) 64 tuổi

PHẠM-THỊ-HIỆN

Hộ-sinh Quốc-gia

4 năm 1.930

Phước-Hảo (Trà Vinh)

Phú-Vinh (Vĩnh-Bình)

Số 36 Nguyễn-tri-Phương (Vĩnh-Bình)

Phạm-quan-Hòa (sống) 64 tuổi

Hồ-thị-Vẹn (sống) 60 tuổi

Ngày 9 tháng 3 năm 1969

TRÍCH Y BỐN CHÁNH :

Phú-Vinh, ngày 12 tháng 3 năm 1.969

Chủ-Tịch Hộ-Tịch,

(chữ ký và con dấu)

VO-VAN-PHUOC

CHỦ-TỊCH UBND XÃ KIỂM HỘ-TỊCH

Nhận thực chữ ký ngang đây

của U.B.H.C.X. Phú-Vinh

Là chính xác.

Vĩnh-Bình, ngày 14 tháng 3 năm 1969

TUN. QUẬN-TRƯỞNG CHÂU-THÀNH

PHÓ QUẬN-TRƯỞNG

(chữ ký và con dấu)

Số 47/708

Chứng nhận giống y bản

chính xuất bản tại E.25

SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 16 tháng 2 năm 1969
THỦY QUẢN N DÂN E.25

Chủ tịch



HOANG VAN MUOI

Saigon ngày 15/8/89

Chị Bê Thôi,

Vì phép chị cho tôi tiếp tục gởi thêm các hồ sơ
xét thấy đem lại được năm trăm tỷ và hy vọng cho 1 số
anh em trẻ tuổi, để họ có thể có gởi qua ODP/Bangkok
hồi lâu này, biết rõ em tôi, cho biết ngày tôi rời
Khu Vực, đến đây như họ bây giờ như xưa.

— Hôm nay chị có 1 hồ sơ về Đại úy (thì-
hơn Liều, ở quê vợ. Anh này gần 5 năm tù
(về nhà tại quân chi ở Hàng Thủ hơn 5 năm) và
bị chỉ định về thị trấn cho ở Thành phố. Trước 1/8/89
sinh, kỷ lục tại đây, rất khi phải về luật lệ mới
xin chỉ tập chuyển gởi ODP và có 1 bản bản ở Hội
như thường lệ.

Chị Thôi,

Chúng tôi có khu vực đất đai về buôn bán rất rõ
rõ của Ngã 4 Hội Thới August vừa qua, sau khi
được nghe kết quả kỳ kết quả ở R. Fungith cuối
tháng 9/89. Rất phấn khởi cho sự đoàn kết. Tuy

2/ nhưn báo đũa này đây có 1 bài (hôm nay) cho là
phần 1/2 của đây "quanh c" (?). Kỳ hẳn rồi sẽ ra sao
đây trong việc ra đi chuyển đổi, cũng còn lâu thôi lắm.
Nhưng, từ lúc này hy vọng. Nếu có gì biến chuyển tiếp
thì sẽ báo đi ngay để theo dõi.

Chắc chị đã nhận được hình ảnh của chị Linh
rồi? Chị thấy Ké, dù sao thì đây, về anh chị em thân
cố bên này vẫn còn 1 tình thân yêu đến đó lắm, nó
lắm sao hết khi chúng tôi gặp lại chị Linh? Nhất là
có nhân từ, lại có 1 năng khiếu ra như một vị vua
mười, vừa cầm đây vừa buông... lên lên khi cầm tay
nhau, sau gần 20 năm Ké gặp nhau!

- Lời của anh NGUYỄN HAI (em vợ THAI, chắc
anh giới biết) do chơi Kéon chuyển về cho tôi, tôi
đã học tên tay anh HAI rồi. Cũng 1 máy cầm đây.

- Lời của cháu NGUYỄN, con của NG. ở TÂN
(đại tá Thiết giáp, chết trong chiến tranh) tôi chắc nhận được, dù
chỉ có nhận được của chị 1 thư báo anh ở ĐP bắt bớ
đây giờ cho NGUYỄN là Lôi này. Xin chị nhớ
cháu Kéon xem lại giúp đỡ đỡ cho tôi cũng được.

- anh Nhân như TRẠNG, vợ anh BÀ (cũng là
đại tá ở ĐP 2/88) tôi có gặp họ ở quê đây đây,
nay chắc có Lôi - Vỡ biết họ ở Special list

2/ như vậy là, vì mình báo họ rồi họ sẽ giúp.
Thôi, anh là người được kết quả là buổi họp buổi
August, chỉ gửi về cho anh em đọc chứ như anh anh
vẫn, nhận.

Thân
N

giong ý như lời tôi báo đồng với chị
tên họ, họ có đưa ra còn số là 500 g
đó là người có họ là Xước cũng là chị em
bà là em là. Thôi nó



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

OCT 11 1988

Date: _____

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NHAN MINH TRANG

Date of Birth: 2-11-27

IV #: 53872 (needs LOI)

TIME IN RE-ED.: 13 years

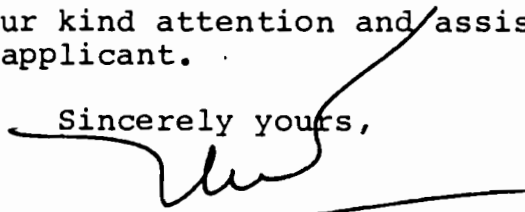
Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by FVPPA
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

OCT 11 1988

Date: _____

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NHAN MINH TRANG

Date of Birth: 2-11-27

IV #: 53872 (needs LOI)

TIME IN RE-ED.: 13 years

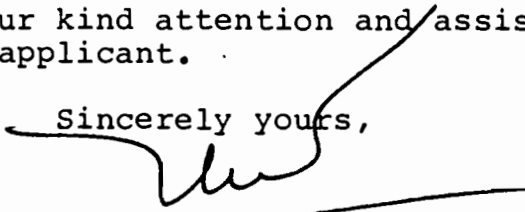
Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by FVPPA
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above.

Sài Gòn ngày 3/1/1989
Chị Minh Thơ Kính mến,

Trên mạng đất quê hương yêu quý, tôi kính
gửi đến chị và các bạn Khảo Trạng Hội Gia Định.
Tứ nhân Chấn Trại Việt Nam đời chèo đung tốt
đẹp nhất của tôi nhưn dịp đầu năm chèo
liệt 1989.

Kính gửi chị,

Mặc dù nhân duyên rất ít thông tin về
hoạt động của Hội, nhưng với mục đích cao
quý và khẩu đạo của Hội, chúng tôi vô cùng
cảm phục và đặt trọn niềm tin của chúng tôi,
những người bất hạnh hiện còn ở lại VN sau
một thời gian tị nạn 12 năm trong lao tù Cộng
Sản. Chúng tôi đã chịu đựng quá nhiều, ngoài
đó tiếng vọng của thế giới vẫn đang chờ
thế, một khi may mắn thoát ra khỏi vùng
lao lụy, chúng tôi vẫn còn là đối tượng của
vô số biên pháp phân biệt đối xử, vẫn còn
tiếp tục bị một thế, còn cái chúng tôi vẫn
bị những hủi nào đó bị chà đạp ngay các
ngành nghề Xí nghiệp và Đại học, những
người như chúng tôi lẽ ra đã có thể là
những tài nguyên vô cùng quý giá cho một
đất nước đã bị chấn tị quá nhiều và
hàng câu đồng viên mới không có và bàn
tay để vung lên. Những sự Thật quá!

đầu lòng chị a! và quyết định cuối cùng
của chúng tôi là làm hôn chấp nhận
nơi bỏ quê hương đi đến vùng đất hứa
đi xây dựng và tạo tạo lại thế hệ con
cháu cho Tổ Quốc Việt Nam sau này.
Tôi đã viết hôn ước, nhưng đến đây chị
cũng chưa biết tôi là ai? Kính Chị Mười
thưa người nhà, tôi xin giới thiệu tôi là
Phan Minh Trang bạn thân của các
bạn của Chị là BÈ, NHẢ, XÉT,
TRUNG, Tôi được các chị ấy kể lại về số
công việc bản thân của chị Hằng cho chúng
tôi. Trước kia, tôi cũng được biết anh
phước khi tôi làm việc tại Tổng Tham Mưu.
Ngày trước tôi anh hy sinh tôi và cũng đau
xót, chị ấy đã giúp việc ra đi, chắc giờ
đây anh phải vô cùng hạnh phúc đã có một
bạn tôi là thân cho đời này. Tôi hy vọng
sớm gặp được chị để kể lại chị nghe nhưng
mãi chưa gặp được anh bạn tôi 13 năm ở hè
giới C.S. cũng trong dịp này xin chị nhận nơi
đây sự biết ơn của tôi!

Tôi kính làm nghị bút, hẹn Chị ngày
tới gặp, cũng như những ước với các bạn
bà thân quý nhất. Cho tôi gửi lời chào
đến tất cả các Bạn trong Hội.

Kính thư
Phan Minh Trang



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Date: OCT 11 1988

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: NHAN MINH TRANG

Date of Birth: 2-11-27

IV #: 53872 (needs LOI)

TIME IN RE-ED.: 13 years

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by FVPPA
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above.

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/5/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - THANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Giaminh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10
Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 Cu Xa Pác Hai F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B :	P.O.P :	Sex :	M-S :	RELATIONSHIP
1	PHAM THI HIEN	1930	Phuoc Hao	F	M	wife
2	HO THI YEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
3	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh	F	S	Foster child
			(Cau Ke)	F	S	from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.

f. Siblings :

- NHAN THI THOM - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
- NHAN THI GIOI - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
- NHAN MINH CANH- Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

B. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

...2/..

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SRVN ex(political prisoner after about 13 years in Re-Education camp
I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave
Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp Re-Education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 17/1988

Signature Heu Hong

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN
- Release Certificate of NHAN MINH TRANG
- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN
- Photographs 4 x 6 of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN
HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27 - 1988

Signature : Chenbame

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số H13/P2

Xã, Thị trấn Đông Hưng

Thị xã, Quận Đầu Kê

Thành phố, Tỉnh Biên Hòa

GIẤY KHAI SINH

Số 218

Quyển số 01

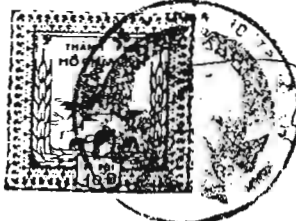
HỌ VÀ TÊN	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG LIÊN</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>1968</u> (mười chín sáu mươi tám)		
Nơi sinh	<u>Ấp I xã Đông Hưng huyện Đầu Kê tỉnh Biên Hòa</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ			
	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG</u> <u>1936</u>	<u>NGUYỄN VĂN GIỚI</u> <u>1938</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Hưng</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Hưng</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG</u> <u>1936</u> <u>Ấp I xã Đông Hưng huyện Đầu Kê tỉnh Biên Hòa</u> <u>Độc lập</u>		

CHỨNG NHẬN SƠN SAO

ĐAN SỞ LAI BỒN CHÁNH KHITHÁU DUNG

TP. HỒ CHÍ MINH, ngày 27/2/81

HÀNG PHƯƠNG 15 QUẬN 10



CHỖ KÝ T

Nguyễn Văn Hồng

Đứng ký, ngày 12 tháng 06 năm 1989
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Đet 2/88

28/6/88

Chị B. Liên,

Đm gửi chị:

① - 1b² 10 cm² anh Nhân mình TRUY - đm xin m²
file v² xin đoi cho anh & gđ đm -

② - 1b² 10 cm² anh Đm r² - đm & m² tr² m²
T/ Tr² Nguyễn Xuân Tr² (b² 9/9/87) -

N

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số H13/P2

Xã, Thị trấn Đông Phương

Thị xã, Quận Đầu Kê

Thành phố, Tỉnh Biên Hòa

GIẤY KHAI SINH

Số 2128

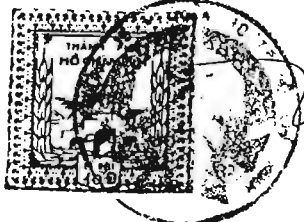
Quyển số 01

HỌ VÀ TÊN	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG LIÊN</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>1968</u> (mười chín sáu mươi tám)		
Nơi sinh	<u>Ấp I xã Đông Phương Huyện Đầu Kê Tỉnh Biên Hòa</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u>	<u>NGUYỄN VĂN GIỚI</u> <u>1938</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u> <u>Ấp I xã Đông Phương Huyện Đầu Kê Tỉnh Biên Hòa</u> <u>980 2128 01</u>		

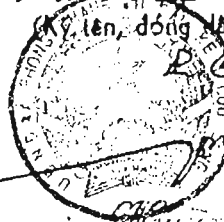
Đã ký, ngày 19 tháng 06 năm 1969
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

CHUNG NHẬN BỐN SAO

BẢN SƠ LẠI BỐN CHÁNH KHAI SINH ĐƯỢC
TR. HỒ CHÍ MINH, ngày 27/6/81
UBND. PHƯƠNG 11 QUẬN 10



ỦY T. K. T. T.
cauluel
Nguyễn Văn Hùng



Nguyễn Văn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số HT3/P2

Xã, Thị trấn Đông Phương

Thị xã, Quận Đầu Kê

Thành phố, Tỉnh Biên Hòa

GIẤY KHAI SINH

Số 2188

Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỌ VÀ TÊN	<u>NGUYỄN VĂN HỒNG LIÊN</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>1968</u> (một chín sáu mươi tám)		
Nơi sinh	<u>Ấp I xã Đông Phương Huyện Đầu Kê Tỉnh Biên Hòa</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ			
	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u>	<u>NGUYỄN VĂN GIỚI</u> <u>1938</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u> <u>Ấp I xã Đông Phương Huyện Đầu Kê Tỉnh Biên Hòa</u> <u>220.201.36</u>		

Đứng ký, ngày 17 tháng 06 năm 1968
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

CHỨNG NHẬN SƠN SAO

ĐAN SỞ LAI BỐN CHÁNH KHÍ THÂN ĐUNG
TP. HỒ CHÍ MINH, ngày 27/6/81
UBND PHƯỜNG 15 QUẬN 10



ỦY BAN NHÂN DÂN
Nguyễn Văn Hùng



Nguyễn Văn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số H13/P2

Xã, Thị trấn Đông Phương

Thị xã, Quận Đầu Kê

Thành phố, Tỉnh Biên Hòa

GIẤY KHAI SINH

Số 2188

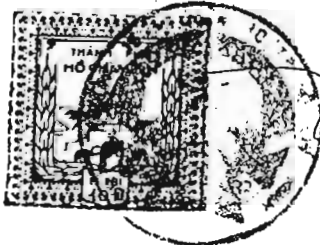
Quyển số 07

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỌ VÀ TÊN	<u>NGUYỄN TÀI HỒNG LIÊN</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>																		
Sinh ngày tháng, năm	<u>1984</u> (<u>một chín sáu mươi bốn</u>)																				
Nơi sinh	<u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê tỉnh Biên Hòa</u>																				
KHAI VỀ CHA MẸ	<table border="1"> <tr> <th>CHA</th> <th>MẸ</th> </tr> <tr> <td>Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh</td> <td><u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u></td> <td><u>NGUYỄN TÀI GIỎI</u> <u>1938</u></td> </tr> <tr> <td>Dân tộc</td> <td><u>Kinh</u></td> <td><u>Kinh</u></td> </tr> <tr> <td>Quốc tịch</td> <td><u>Việt Nam</u></td> <td><u>Việt Nam</u></td> </tr> <tr> <td>Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú</td> <td><u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê</u></td> <td><u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê</u></td> </tr> <tr> <td>Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai</td> <td colspan="3"><u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê, tỉnh Biên Hòa</u> <u>950.2231.86</u></td> </tr> </table>			CHA	MẸ	Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u>	<u>NGUYỄN TÀI GIỎI</u> <u>1938</u>	Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê</u>	Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê, tỉnh Biên Hòa</u> <u>950.2231.86</u>		
CHA	MẸ																				
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u>	<u>NGUYỄN TÀI GIỎI</u> <u>1938</u>																			
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>																			
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>																			
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê</u>																			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u> <u>Ấp I xã Đông Phương huyện Đầu Kê, tỉnh Biên Hòa</u> <u>950.2231.86</u>																				

Đăng ký, ngày 19 tháng 06 năm 1984
(Ký, tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

CHỨNG NHẬN BỐN SAO
ĐIAN SƠ LẠI BỐN CHÁNH KHITHÁU DUNG
TP. HỒ CHÍ MINH, ngày 27/01/81
UBND. PHƯỜNG 15 QUẬN 10



ỦY BAN NHÂN DÂN
Nguyễn Văn Hùng



Nguyễn Văn Hùng

Nguyễn Văn Hùng



Thị xã, Quận Ấp Kê

Thành phố, Tỉnh Biên Hòa

GIẤY KHAI SINH

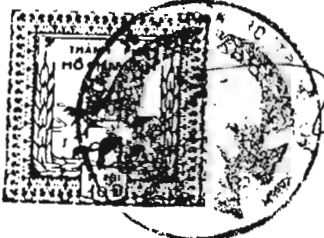
Số 2188

Quyển số 01

HỌ VÀ TÊN	<u>NGUYỄN Cánh Hằng Uyên</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>1968</u> (<u>một chín sáu mươi tám</u>)		
Nơi sinh	<u>Ấp I xã Phòng Chánh Huyện Ấp Kê Tỉnh Biên Hòa</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi hoặc ngày, tháng năm sinh	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u>	<u>NGUYỄN Cánh Giới</u> <u>1938</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Phòng Chánh</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp I xã Phòng Chánh</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>NGUYỄN VĂN HẢI</u> <u>1936</u> <u>Ấp I xã Phòng Chánh, Ấp Kê, Tỉnh Biên Hòa</u> <u>930.230.136</u>		

Đăng ký, ngày 12 tháng 06 năm 1968
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

CHỨNG NHẬN BỐN SAO
ĐAN SỞ LAI BỐN CHÁNH KHITHÁU DUNG
TP. HỒ CHÍ MINH, ngày 27/01/81
UBND. PHƯỜNG 15 QUẬN 10



UVTK/TT

Nguyễn Văn Hùng



Nguyễn Văn Hùng



QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/6/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - TRANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Giadinh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Bac Hai - F15 Q.10
Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 Cu Xa Bac Hai F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B :	P.OP :	Sex :	M-S :	RELATIONSHIP
1	: PHAM THI HIEN	: 1930	: Phuoc Hao	:	:	
	:	:	: Tra Vinh	: F	: M	: wife
2	? HO THI YEN	: 1909	: Tra Vinh	: F	: M	: Mother-in-law
3	: NGUYEN THI HONG YEN	: 1964	: Phong Thanh	:	:	
	:	:	: (Cau Ke)	: F	: S	: Foster child
	:	:	:	:	:	: from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Bac Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.

6. Siblings :

NHAN THI THOM - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
NHAN THI GIOI - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
NHAN MINH CANH - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

B. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SRVN ex(political prisoner after about 13 years in Re-Education camp
I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave
Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp Re-Education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 27/1988

Signature Heu hany

7. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN

HO THI VEN

NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Certificate of NHAN MINH TRANG

- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN

- Photographs 4 x 6 of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN

HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27 - 1988

Signature : Chentaine

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/5/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - TIANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Giadinh Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Pac Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 Cu Xa Pac Hai F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B :	P.O.P :	Sex :	M-S :	RELATIONSHIP
1	PHAM THI HIEN	1930	Phuoc Hao	F	M	Wife
2	HO THI YEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
3	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh	F	M	Foster child
			(Cau Ke)	F	M	from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Pac Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.
6. Siblings :
 - NHAN THI THOM - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN THI GIOI - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN MINH CANH - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

F. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SRVN ex(political prisoner after about 13 years in ~~he~~-education camp I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp ~~he~~-Education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 27/1988

Signature *Heu huu*

I. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN
- Release Certificate of NHAN MINH TRANG
- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN
- Photographs 4 x 6 of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN
HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27 1988

Signature : Chen Hame

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/6/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - THANH
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Giadinh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10
8. Current address : S.10 Cu Xa Pác Hai F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B :	P.O.B :	Sex :	M-S :	RELATIONSHIP
1 :	PHAM THI HIEN	1930 :	Phuoc Hao	:	:	:
:	:	:	Tra Vinh	F :	M :	wife
2 :	HO THI YEN	1909 :	Tra Vinh	F :	M :	Mother-in-law
3 :	NGUYEN THI HONG YEN	1964 :	Phong Thanh	:	:	:
:	:	:	(Cau Ke)	F :	M :	Foster child
:	:	:	:	:	:	from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.
6. Siblings :
 - NHAN THI THOM - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN THI GIOL - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN MINH CANH - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

B. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

/

...2/..

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SRVN ex(political prisoner after about 13 years in Re-Education camp
I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave
Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp Re-Education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 17/1988

Signature Heu hony

J. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN
- Release Certificate of NHAN MINH TRANG
- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN
- Photographs 4 x 6 of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN
HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27 1988

Signature : *Chenham*

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/6/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - TRANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Gladinh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10
Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 Cu Xa Pác Hai F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B :	P.OF :	Sex :	M-S :	RELATIONSHIP
1	PHAM THI HIEN	1930	Phuong Hao			
			Tra Vinh	F	M	wife
2	HO THI YEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
3	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh			
			(Cau Ke)	F	S	Foster child
						from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.
6. Siblings :
 - NHAN THI THOM - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN THI GIOI - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN MINH CANH - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

B. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

...2/..

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SRVN ex(political prisoner after about 13 years in re-education camp I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp re-Education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 27/1988

Signature Heu hame

- 5 -

I. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Certificate of NHAN MINH TRANG

- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN

- Photographs 4 x 6 of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN
HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27-1988

Signature : Heu hame

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SRVN ex(political prisoner after about 13 years in Re-education camp
I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave
Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp Re-Education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 17/1988

Signature Heu huuu

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/6/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - TRANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Gia Dinh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 C. Xã Pác Hải - F15 Q.10
Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 C. Xã Pác Hải F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B :	P.OP :	Sex :	M-S :	RELATIONSHIP
1	PHAM THI HIEN	1930	Phuonc Hao	F	M	Wife
2	HO THI YEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
3	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh	F	M	Foster child
			(Cau Ke)	F	M	from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 C. Xã Pác Hải - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.

6. Siblings :

- NHAN THI THOM - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
- NHAN THI GIOI - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
- NHAN MINH CANH - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

B. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

/

...2/..

Đet 2/88

28/6/88

Chị B. Thôn,

Đm gửi chị:

① - 12-10 me² anh Nhàn mình TRang - đⁿ xin me² file và xin toi' cho anh & gia đình -

② - 12-10 me² anh. Đấy rai, bị sưng tấy me² T/ Tuấn Nguyễn Xuân Trang (bⁱ 9/9/88) -

N

Chị gái
bà mẹ
chị hợp
trả lời
lưu

Đst 2/88

28/6/88

Chị B. Hiền,

Đm gửi chị:

① - 12-10 anh Nhân Minh TRUY - đm xin mớ
file và xin tài cho anh & gia đình -

② - 12-10 anh Đăng rân, bị xử tại mớ
T/Trần Nguyễn Xuân Tru (vì 9/9/87) -

N

Đet 2/88

28/6/88

Chị B. Thôn,

Đm gửi chị:

① - 12-10 m² anh Nhân mình TRANG - đ^u xin m² file và xin tài liệu anh & gửi đến -

② - 12-10 m² anh Đầy răn, bị & uôn tại m² T/ 722, Nguyễn Xuân Tru (bⁱ 9/9/87) -

N

Đet 2/88

28/6/88

Chị B. Phấn,

Xin gửi chị:

① - Hs-đs anh Nhân Minh TRANG - đ^u xin m^u
file và xin tài liệu anh & gia đình -

② - Hs-đs anh D^ung, r^uoi, bị s^uoi tại m^u
T/Tr^uy Nguyễn Xuân Tr^uy (b^u 9/9/87) -

N

Đet 2/88

28/6/88

Chị B. Hiền,

Đin gửi chị:

① - 12-20 me² anh Nhân mình TRANG - đⁿ xin me²
file 02 xin toi cho anh & gia đình -

② - 12-30 me² anh Đang rai, bị sưng tấy me²
T/ Tiến Nguyễn Xuân Trại (bⁱ 9/9/88) -

N



Catholic Charities
Diocese of Galveston-Houston

• Houston, Texas 77006 •

translation

USCC INDOCHINESE RESETTLEMENT OFFICE

From: MINH-NHAN-TRANG
S: 10 - Cua Bac Hai
Quan 10 - TP Ho Chi Minh

PARAVION



To: MRS PHUC NGUYEN



Falls church - VA 22063

U.S.A.

~~Sio Anh,~~
~~Mis Hoa~~

trở lại
Đã liên lạc
được với Bà

Thưa ở Texas
chị vì để

liên lạc
bên
8/26/90

MSgr

G4

83

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SEVN ex(political prisoner after about 13 years in re-education camp I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp re-Education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 27/1988

Signature Heu hany

- 5 -

I. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Certificate of NHAN MINH TRANG

- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN

- Photographs 4 x 6 of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN
HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27 1988

Signature : Heu hany

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/6/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - TRANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Gialinh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10
Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 Cu Xa Pác Hai F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B	P.O.F	Sex	M-S	RELATIONSHIP
1	PHAM THI HIEN	1930	Phuoc Hao			
			Tra Vinh	F	M	wife
2	HO THI YEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
3	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh			
			(Cau Ke)	F	S	Foster child
						from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.
6. Siblings :
 - NHAN THI THICH - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN THI GIOI - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN MINH CANH - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

B. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

...2/..

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SEVN ex(political prisoner after about 13 years in re-education camp I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp re-education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 27/1988

Signature Phan Hong

- 5 -

I. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Certificate of NHAN MINH TRANG

- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN

- Photographs & x f of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN
HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27 1988

Signature : Phan Hong

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/5/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - THANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Giadinh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Pác Hải - Fl5 Q.10
Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 Cu Xa Pác Hải Fl5 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B :	P.OP :	Sex :	M-S :	RELATIONSHIP
1	PHAM THI HIEN	1930	Phong Hao	:	:	:
:	:	:	Tra Vinh	F	M	Wife
2	HO THI YEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
3	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh	:	:	:
:	:	:	(Cau Ke)	F	M	Foster child
:	:	:	:	:	:	from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Pác Hải - Fl5 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.
6. Siblings :
 - NHAN THI THOM - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN THI GIOI - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN MINH CANH - Living - Phong Thanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

B. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

/

...2/..

QUESTIONNAIRES FOR ODP APPLICATIONS

Date : 28/6/88

A. BASIC IDENTIFICATION DATA :

1. Name : NHAN MINH TRANG
2. Other name : MINH
3. Date/Place of birth : 11.2.1927 Tan An - Can Tho Province
4. Residence address : S.10 Cu Xa Pác Hai - P.15 Q.10 Ho Chi Minh City.
5. Mailing address : S.10 Cu Xa Pác Hai - P.15 Q.10 Ho Chi Minh City.
6. Current occupation : /

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME :

No :	NAME	Date of Birth	Place of Birth	Sex	M-S	RELATIONSHIP
01 :	PHAM THI HIEN	1930	Phong Hao	F	M	wife
02 :	HO THI VEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
03 :	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh	F	S	Foster child
			Cau Ke Dist			from birth.

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM.

1. Closest relatives in the US.

No	NAME	RELATIONSHIP	ADDRESS
:	:	:	:
:	/	/	/
:	:	:	:

2. Closest relatives in the other foreign countries :

- a. Name :
- b. Relationship : /
- c. Address :

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI THY - Living - Phong Thanh Village Cau Ke District.
3. Spouse : PHAM THI HIEN - S.10 Cu Xa Pác Hai P.15 - Q.10 Ho Chi Minh City.
4. Former spouse : (if any) : /
5. Children :
NGUYEN THI HONG YEN - Foster child from birth.

VI.- COMMENTS/REMARKS :

As a SEVN ex(political prisoner after about 13 years in re-education camp I can only lead a very hard life in many ways. My only wish is to leave Vietnam as soon as better, just for freedom.

VII.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate :

NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Camp re-education certificate

- Foster Child certificate.

- 04 pictures of NHAN MINH TRANG

PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN.

Date June 17/1988

Signature *Heu hany*

- 5 -

I. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- Birth Certificate of :

NHAN MINH TRANG
PHAM THI HIEN
HO THI VEN
NGUYEN THI HONG YEN

- Marriage Certificate of : NHAN MINH TRANG and PHAM THI HIEN

- Release Certificate of NHAN MINH TRANG

- Foster child Certificate of NGUYEN THI HONG YEN

- Photographs 4 x 6 of :

NHAN MINH TRANG - PHAM THI HIEN
HO THI VEN - NGUYEN THI HONG YEN.

Date : June 27, 1988

Signature : *Heu hany*

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

Date : 28/6/88

I. BASIC INFORMATION ON APPLICANT IN VIETNAM

1. Name : NHAN - MINH - TRANG
2. Date/Place of birth : 11.2.1927 - Tan An Can Tho Province
3. Position/Rank (Before April 75) and Serial numbers : Colonel Province Chief Giadinh
Congressman Lower House from 1971 - to 1975.
4. Month, Date, Year arrested : June - 15 - 1975
5. Month, Date, year out on camp : Feb. 08 - 1988.
6. Photocopy of Release certificate : Yes
7. Present mailing address of Ex-Political prisoner : S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10
Ho Chi Minh City.
8. Current address : S.10 Cu Xa Pác Hai F15 Q.10 Ho Chi Minh City.

II.- RELATIVE TO ACCOMPANY WITH EX-POLITICAL PRISONER :

No :	NAME	D.O.B	P.O.F	Sex	M-S	RELATIONSHIP
1	PHAM THI HIEN	1930	Phuoc Hao	:	:	:
:	:	:	Tra Vinh	F	M	wife
2	HO THI YEN	1909	Tra Vinh	F	M	Mother-in-law
3	NGUYEN THI HONG YEN	1964	Phong Thanh	:	:	:
:	:	:	(Cau Ke)	F	M	Foster child
:	:	:	:	:	:	from birth.

III. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead - Name/Address)

1. Father : NHAN VAN KHE - Dead
2. Mother : TRAN THI TIET - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)
3. Spouse : PHAM THI HIEN - Living - S.10 Cu Xa Pác Hai - F15 Q.10 Ho Chi Minh City
5. Children: NGUYEN THI HONG YEN - Living. Foster child from birth.
6. Siblings :
 - NHAN THI THICH - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN THI GIOI - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)
 - NHAN MINH CANH - Living - Phong Hanh Village (Cau Ke District)

IV.- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM :

A. Closest relatives in the US (Name, relationship, address)

P. Closest relatives in the other countries :

V.- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION UNTIL NOW :

...2/..

THE TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, D.C. INC.
1015 - 12th Street, N.W.
Washington, D.C. 20005
Telephone
Member of American Council for Nationalities Service

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

DATE August 10, 1988

Your Name: Mr/Mrs/Miss KHUC MINH THO Phone (Home) _____
(Last) (Middle) First (Work) _____

Your Address: _____, Falls Church, Va. 22043

Date of Birth: January 12, 1939 Place of Birth SaDec, Viet Nam

Alien Number n/a or Naturalization Certificate
No. 11858778 11858778

Legal Status: Refugee _____ Parolee _____ Permanent Resident _____
U.S. Citizen xx

THE FOLLOWING PERSONS LIVING IN VIET NAM WHO ARE KNOWN TO ME,
MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS A FORMER U.S. GOVERNMENT
EMPLOYEE, CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S., OR AMERASIAN.

<u>NAME OF PRINCIPAL EMIGRANT</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATION</u>	<u>ADDRESS IN VIET NAM</u>
NHAN MINH TRANG	Feb. 11, 1927	Friend	S. 10 Cu Xa Bac Hai
	Can Tho, VN		F 15, Quan 10
			Thanh Pho Ho Chi Minh, VN

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: 3

<u>NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANING RELATIVES</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
PHAM THI HIEN	April 2, 1930	Wife
HO THI VEN	Tra Vinh 1909, Tra Vinh, VN	Mother-in-law
NGUYEN THI HONG YEN	1964, Phong Thanh	Foster Child/daughter

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION
(of Emigrant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE

U.S. Government Agency n/a Last Title/Grade _____

Name/Position of Supervisor _____/_____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency n/a, Organization or Foundation _____

Last Title/Grade _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (Prior to 1975):

Ministry or Military Unit _____ Congress _____ Last Title/Grade _____ Congressman

Name/Position of Supervisor ? _____

Was time spent in re-education camp? Yes x No _____ How long _____
Years 12 Month 8 From June 15, 1975 to Feb. 8, 1988

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT
SPONSORSHIP

School n/a Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ To _____
n/a Month/Year Month/Year

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of Mother _____ Her age _____

Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) _____

Address _____

I Swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature [Signature] Date August 10, 1988

SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 10th day of August 1988 (Date)

Signature of Notary Public [Signature]

My Commission expires July 1st, 1991